



Tên Cũ: Shell Corena AP

# Shell Corena S4 P

- TUỔI THỌ CỰC LÂU
- TĂNG CƯỜNG HIỆU SUẤT
- DÙNG TRONG CÁC ỨNG DỤNG KHÁC NGHIỆT

## *Dầu bôi trơn gốc tổng hợp tiên tiến cho máy nén khí piston*

Shell Corena S4 P là dầu bôi trơn tiên tiến gồm các ester tổng hợp và hệ thống phụ gia tính năng cao khác thường. Shell Corena S4 P được thiết kế để đem lại tính năng bôi trơn cao nhất cho các máy nén piston áp suất cao vận hành trong điều kiện nhiệt độ khí xả trên 220°C ở áp suất cao.

### Lợi ích

- Tuổi thọ dầu cao – Tiết kiệm chi phí bảo dưỡng

Shell Corena S4 P được thiết kế để bôi trơn hiệu quả, an toàn và đáng tin cậy, cho chu kỳ thay dầu kéo dài hơn khi mà dầu máy nén khí gốc khoáng không đáp ứng được.

Xu hướng tạo cặn dầu cực thấp của Shell Corena S4 P giúp bảo đảm tính năng cao của máy nén được liên tục trong chu kỳ dài và giảm chi phí bảo dưỡng cũng như dừng máy.

Shell Corena S4 P có thể kéo dài chu kỳ bảo dưỡng bình thường của xú-páp điển hình từ mức thông thường 1000 giờ vận hành đối với dầu khoáng thông dụng, đến 2000 thậm chí 4000 giờ tùy theo điều kiện vận hành.

- Tính năng chống mài mòn ưu việt

Shell Corena S4 P giúp bảo vệ chống rỉ và chống mài mòn các bề mặt kim loại phía bên trong một cách đặc biệt qua đó giúp tăng tuổi thọ các bộ phận chính yếu như ổ trục, bánh răng.

- Duy trì hiệu suất hệ thống

Shell Corena S4 P giúp ngăn cản sự hình thành cặn carbon, cặn nhựa trên các xú-páp và đỉnh piston ở điều kiện làm việc trong nhiệt độ cao và áp suất cao. Những cặn này có thể gây hư hại nghiêm trọng, làm giảm hiệu suất nén và tăng chi phí bảo dưỡng.

Ngoài ra, Shell Corena S4 P còn có khả năng tách nước ưu hạng để ngăn cản tạo rỉ nhanh, và xả nước ngưng tụ được dễ dàng.

- Nâng cao tính an toàn cho ống dẫn khí

Trong các đường ống xả khí, sự kết hợp các phần tử rỉ sét lẫn trong cặn carbon, cùng nhiệt sinh ra từ khí nén, có thể gây ra phản ứng dẫn đến khả năng cháy và nổ. Shell Corena S4 P giúp giảm thiểu nguy cơ này.

### Sử dụng

- Máy nén khí piston

Shell Corena S4 P thích hợp cho tất cả máy nén khí piston, đặc biệt những máy vận hành trong điều kiện khắc nghiệt của nhiệt độ xả khí vượt quá 220°C ở áp suất phát sinh cao liên tục.

- Máy nén khí thờ

Shell Corena S4 P có thể được dùng cho máy nén khí thờ, nơi thiết bị làm sạch phụ trợ được dùng để bảo đảm cung cấp khí phù hợp cho hô hấp.

Có thể tham khảo tư vấn Đại diện Shell về các nội dung không có trong Tờ giới thiệu này

### Tiêu chuẩn kỹ thuật và Chấp thuận

Shell Corena S4 P đáp ứng các yêu cầu:  
DIN 51506 VDL ISO/DP 6521-L-DAB – công suất trung bình  
ISO 6743-3:2003 DAB – Công suất khác  
nghiệt  
EN 12021



### Sức khỏe và An toàn

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn xin tham khảo thêm tài liệu về an toàn sản phẩm Shell tương ứng, liên hệ với nhân viên của Shell để có thêm thông tin.

### Độ hòa tan

Dầu Shell Corena S4 P hòa tan hoàn toàn với dầu khoáng, mặc dù việc pha trộn với dầu khoáng làm giảm đáng kể tính năng của dầu.

### Khả năng tương thích với Vật liệu niêm kín

Cũng như các loại dầu gốc este khác, Shell Corena S4 P không tương thích với tất cả vật liệu niêm kín và ở vài máy nén kiểu cũ hơn, có thể cần thay vật liệu niêm trước khi vận hành theo cấp độ nhớt mới.

### Hướng dẫn về Khả năng tương thích

Có thể chấp nhận	Hàm lượng ni-trit cao (SE85)	>36% acrylonitrin
Đa số có thể chấp nhận	Hàm lượng ni-trit trung bình (SE70)	30-36% acrylonitrin
Không khuyến cáo	Hàm lượng ni-trit thấp	<30% acrylonitrin

### Bảo vệ môi trường

Đưa dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

### Chỉ dẫn

Có thể tham khảo tư vấn Đại diện Shell về các nội dung không có trong Từ giới thiệu này.

### Các Tính chất Lý Học Điển Hình

Shell Corena S4 P			68	100
Cấp Độ nhớt ISO		ISO 3448	68	100
Các chỉ số thực hiện	Loại	DIN 51506	VDL 68	VDL 100
Độ nhớt động học		ASTM D445		
tại 40 °C	mm/giây		68	100
tại 100 °C	mm/giây		8.5	10.2
Tỉ trọng tại 15 °C	kg/m <sup>3</sup>	ASTM D1298	990	988
Điểm chớp cháy COC	°C	ASTM D92	250	260
Điểm rót chảy	°C	ASTM D97	-51	-39
Tro sunfat	%m	DIN 51575	<0.02	<0,02
Tính năng chống rỉ sét (thép)		ASTM D665A (24 giờ)	Đạt	Đạt
Ăn mòn đồng		ASTM D130 (100°C/3 giờ)	1b	1b
Khả năng tách nước		ASTM D1401		
tại 54°C	phút		30	-
tại 82°C	phút		-	25

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.



Biểu đồ Độ nhớt – Nhiệt độ cho Shell Corena S4 P

